BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ QUYỀN MUA CỔ PHẦN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THUỘC SỞ HỮU CỦA CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ QUYỀN MUA CỔ PHẦN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THUỘC SỞ HỮU CỦA CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TỔ CHỨC CHÀO BÁN QUYỀN MUA

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 67-73, Nguyễn Du, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3821 4244 Fax: (84-24) 3821 4243

Website: www.hfic.vn

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 5 & 6, AB Tower, 76 Lê Lai, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3823 3299 Fax: (84-28) 3823 3301

Website: www.hsc.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASC

Địa chỉ: Tầng 5A Toà nhà Master, số 41-43 Trần Cao Vân, Q.3, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3825 8106 Fax: (84-8) 3824 8655

Website: www.asias.com.vn

Tp. HCM, tháng 03 năm 2019

THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ QUYỀN MUA CỔ PHẦN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HCM THUỘC SỞ HỮU CỦA CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Thông tin về tổ chức phát hành

-	Tên công ty	:	**Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.HCM**
-	Tên viết tắt	:	**HSC**
-	Địa chỉ	:	Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB, Số 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
-	Vốn điều lệ hiện tại	:	1.297.567.580.000 đồng
-	Tổng số cổ phần đang lưu hành	:	129.756.758 cổ phần
-	Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phần
-	Ngành nghề kinh doanh	:	Môi giới; Tự doanh; Quản lý danh mục đầu tư; Bảo lãnh phát hành; Tư vấn đầu tư chứng khoán

2. Thông tin về đợt chào bán quyền mua

-	Tổ chức chào bán cổ phần	:	**Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC)**
-	Tên chứng khoán chào bán	:	Quyền mua Cổ phần CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
-	Loại chứng khoán chào bán	:	Quyền mua cổ phần.
-	Số lượng quyền mua chào bán	:	**37.500.000 quyền mua** *(tương ứng số cổ phần HSC mà HFIC được quyền mua thêm là 25.000.000 cổ phần)*
-	Tỷ lệ thực hiện quyền	:	**3 : 2** *(nghĩa là cứ 03 quyền mua được mua 02 cổ phần phát hành thêm của HSC với giá phát hành là 14.000 đồng/cổ phần; số lượng cổ phần được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị).*
-	Giá khởi điểm	:	**9.900 đồng/quyền mua**.
-	Tổ chức bán đấu giá quyền mua	:	Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh
-	Đối tượng tham gia:	:	Tổ chức hoặc cá nhân trong và ngoài nước thỏa điều kiện quy định tại Quy chế đấu giá bán quyền mua cổ phần HSC thuộc sở hữu của HFIC.
-	Thời gian thực hiện chuyển nhượng quyền mua	:	Trước **16h00 ngày 24/4/2019**. ***Nhà đầu tư tham gia đấu giá lưu ý:*** Sau khi nộp tiền mua quyền trúng đấu giá theo Thông báo kết quả đấu giá của Sở GDCK TP.HCM (nếu có), nhà đầu tư phải liên hệ Tổ chức chào bán (HFIC) để hoàn tất thủ tục nhận chuyển nhượng quyền mua.

MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ 5
II. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN 6
1. Tổ chức chào bán quyền mua cổ phần 6
2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá quyền mua cổ phần 6
III. CÁC KHÁI NIỆM 7
IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG 8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 8
1.1. Thông tin chung về Tổ chức bán quyền mua cổ phần 8
1.2. Quá trình hình thành và phát triển 8
1.3. Các thành tích tiêu biểu 9
2. Mối quan hệ với tổ chức phát hành 9
3. Tỷ lệ sở hữu quyền mua cổ phần thoái vốn/Tổng số lượng quyền mua cổ phần đang lưu hành: 9
4. Tỷ lệ sở hữu quyền mua cổ phần thoái vốn/Tổng số lượng quyền mua cổ phần đang sở hữu: 10
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH 10
1. Giới thiệu về Tổ chức phát hành 10
1.1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành 10
1.2. Quá trình hình thành và phát triển 11
1.3. Chặng đường phát triển 12
1.4. Danh hiệu và giải thưởng 14
2. Cơ cấu tổ chức công ty 14
3. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ 19
3.1. Cơ cấu vốn cổ phần 19
3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty 19
3.3. Danh sách cổ đông sáng lập 20
3.4. Thông tin chung về Công ty mẹ/ công ty con/ công ty liên doanh, liên kết: 20
4. Tình hình hoạt động kinh doanh 20
4.1. Sản phẩm dịch vụ chính 20
4.2. Cơ cấu doanh thu thuần 22
4.3. Cơ cấu chi phí 23
4.4. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm 24
4.5. Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán 25
4.6. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty 26
5. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành 26
5.1. Vị thế của Công ty trong ngành 26

5.2. Triển vọng phát triển của ngành 27
6. Chính sách đối với người lao động 28
6.1. Cơ cấu lao động 28
6.2. Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi 28
7. Chính sách cổ tức 30
8. Tình hình tài chính 30
8.1. Vốn điều lệ 30
8.2. Trích lập các quỹ theo luật định 31
8.3. Khấu hao tài sản cố định 31
8.4. Nợ phải trả 32
8.5. Các khoản phải thu 34
8.6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu 35
9. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo 35
9.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm tài chính 2019 của Công ty 35
9.2. Ý kiến nhận định của Đơn vị tư vấn về kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp 37
10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành 37
11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá quyền mua cổ phiếu chào bán 37
VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHẦN 37
VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN QUYỀN MUA CỔ PHẦN 39
VIII. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO CÓ KHẢ NĂNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN 43
IX. MỤC ĐÍCH CỦA CHUYỂN NHƯỢNG VỐN 45
X. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN 46
XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG 48
XIII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN 49

MỤC LỤC BẢNG BIỂU

Bảng số 1: Tỷ lệ sở hữu quyền mua trên tổng số lượng quyền mua đang lưu hành 9
Bảng số 2: Tỷ lệ sở hữu quyền mua thoái vốn trên tổng số lượng quyền mua đang sở hữu.. 10
Bảng số 3: Các cột mốc, thành tích HSC 12
Bảng số 4: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 31/8/2018..... 19
Bảng số 5: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/08/2018 19
Bảng số 6: Danh sách cổ đông sáng lập và số cổ phần nắm giữ ngày 31/08/2018 20
Bảng số 7: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2016 –2018 22
Bảng số 8: Các khoản chi phí giai đoạn 2016 - 2018 23
Bảng số 9: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh 24
Bảng số 10: So sánh một số Công ty đầu ngành tại thời điểm 31/12/2018..... 27
Bảng số 11: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/09/21018 28
Bảng số 12: Thu nhập bình quân của người lao động 29
Bảng số 13: Tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm 2016 – 2017 và dự kiến 2018..... 30
Bảng số 14: Vốn điều lệ 30
Bảng số 15: Chi tiết các quỹ..... 31
Bảng số 16: Thời gian khấu hao tài sản cố định..... 31
Bảng số 17: Tình hình khấu hao tài sản cố định..... 32
Bảng số 18: Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước 32
Bảng số 19: Thuế Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán 33
Bảng số 20: Tình hình công nợ 33
Bảng số 21: Chi tiết các khoản phải thu 34
Bảng số 22:Các chỉ tiêu tài chính 35
Bảng số 23:Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm tài chính 2019 36
Bảng số 24: Thông tin về đợt phát hành cổ phần ra công chúng của HSC 38

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Công văn số 7110/BTC-TCDN ngày 15/06/2018 của Bộ Tài chính về việc triển khải bán đấu giá cổ phần lần đầu và thoái vốn nhà nước;
- Nghị quyết số 366/NQ-HĐTV ngày 20/03/2019 của Hội đồng thành viên Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh về phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2019;
- Hợp đồng số 08A/2019/HĐTV/ASC-HFIC giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán ASC với Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh về việc tư vấn chuyển nhượng Quyền mua Cổ phần tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

II. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức chào bán quyền mua cổ phần

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ : 67-73, Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3821 4244 Fax: (84-24) 3821 4243

Website: www.hfic.vn

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Phạm Thị Hồng Hà** – Tổng Giám đốc

Chúng tôi xác nhận rằng Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh là cổ đông có đầy đủ quyền hợp pháp đối với số quyền mua cổ phần chào bán nêu tại bản công bố thông tin này và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá quyền mua cổ phần

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASC

Địa chỉ: Tầng 5A Tòa nhà Master, số 41-43 Trần Cao Vân, Q.3, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3825 8106 Fax: (84-28) 3824 8655

Website: www.asias.com.vn

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đặng Quang Tý** – Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán đấu giá Quyền mua cổ phần Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thuộc sở hữu của Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, được lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 08a/2019/HĐTV/ASC-HFIC ký giữa Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty Cổ phần Chứng khoán ASC. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin, số liệu do Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

III. CÁC KHÁI NIỆM

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
CTCP	: Công ty Cổ phần
BCTC	: Báo cáo tài chính
HFIC	: Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh
HSC	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
HCM	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.HCM
Tổ chức tư vấn/ ASC	: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASC
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
ĐHCĐ	: Đại hội cổ đông
HĐQT	: Hội đồng Quản trị
BKS	: Ban kiểm soát
TGĐ	: Tổng Giám đốc
DNNN	: Doanh nghiệp nhà nước
GTCL/NG	: Giá trị còn lại/Nguyên giá
CN	: Chi nhánh
Tp.HCM	: Thành phố Hồ Chí Minh
UBND	: Ủy ban Nhân dân

IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU QUYỀN MUA CHUYỂN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung về Tổ chức chào bán quyền mua cổ phần

Tổ chức phát hành	**: Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh**
Tên viết tắt	: **HFIC**
Trụ sở chính	: 67-73, Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
Điện thoại	: (84-28) 3821 4244 Fax: (84-28) 3821 4243
Website	: www.hfic.vn
Logo	:
GCNĐKKD số	: 0300535140 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp.HCM cấp lần đầu ngày 13/04/2010, thay đổi lần thứ 5 ngày 06/02/2018
Vốn điều lệ hiện tại	: **7.611.805.000.000 đồng**
Lĩnh vực hoạt động	: Quản lý vốn Nhà nước; Tài trợ tín dụng; Đầu tư; Huy động vốn; Tiếp nhận và cho vay vốn ủy thác …

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh là Quỹ Đầu tư Phát triển Đô thị Thành Phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 644/TTg ngày 10/09/1996 của Thủ tướng Chính phủ và chính thức đi vào hoạt động ngày 19/05/1997 với vốn điều lệ ban đầu là 202 tỷ đồng.

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động đã được Ủy ban nhân dân thành phố ban hành ngày 15/03/1997; Quỹ Đầu tư Phát triển Đô thị thành phố Hồ Chí Minh là một thể chế đầu tư đặc biệt được thiết kế để chính quyền thành phố Hồ Chí Minh có một định chế tài chính công phục vụ cho mục tiêu phát triển cơ sở hạ tầng của Thành phố. Nhiệm vụ của Quỹ Đầu tư Phát triển Đô thị thành phố Hồ Chí Minh là huy động vốn trung và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước để tiến hành đầu tư vốn; tiến hành cho vay đầu tư, góp vốn thành lập các doanh nghiệp về phát triển hạ tầng kinh tế xã hội; nhận ủy thác quản lý vốn từ Ngân sách thành phố và thực hiện nghiệp vụ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương

Ngày 02/02/2010, được sự đồng ý về nguyên tắc và ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 576/QĐ-UBND về việc thanh lập Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC) trên cơ sở tổ chức lại Quỹ Đầu tư Phát triển Đô thị thành phố và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 13/04/2010. Hoạt động theo mô hình Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu 100% vốn, được tổ chức theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

Việc chuyển đổi mô hình hoạt động từ Quỹ Đầu tư phát triển đô thị sang Công ty Đầu tư Tài chính là bước chuyển cả về chất lẫn về lượng. Ngoài việc thực hiện thực hiện chức năng huy động vốn và đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị và các lĩnh vực kinh tế thiết yếu, HFIC còn được giao thí điểm chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

Kể từ khi chuyển đổi mô hình hoạt động, HFIC đã chủ động đẩy mạnh công tác xúc tiến tìm kiếm các dự án cho vay an toàn, hiệu quả, đồng thời triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cho vay và hỗ trợ thực hiện các dự án quan trọng của Thành phố. HFIC tiếp tục tập trung đầu tư vào các dự án hạ tầng kỹ thuật - hạ tầng xã hội theo định hướng phát triển chung của Thành phố, thực hiện các giải pháp nhằm phát huy vai trò huy động và thu hút các nguồn vốn khác trong xã hội.

Sau 08 năm hoạt động, HFIC đã ngày càng được củng cố và lớn mạnh về đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, bộ máy tổ chức và năng lực làm việc của cán bộ nhân viên. Công tác quản trị, điều hành được chuẩn hóa và hướng tới mục tiêu trở thành định chế tài chính công hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế xã hội khu vực phía Nam, ...

1.3. Các thành tích tiêu biểu

– Huân chương lao động hạng 3 năm 2006;

– Bằng khen của Thủ Tướng Chính phủ năm 2003, 2010, 2011, 2014;

– Cờ thi đua của Chính phủ năm 2003, 2015, 2016;

– Bằng khen của UBND Tp.HCM từ năm 2002 đến nay;

– Là 1 trong 5 doanh nghiệp nộp ngân sách nhiều nhất Tp.HCM năm 2015; 1 trong 200 doanh nghiệp đóng thuế thu nhập nhiều nhất Việt Nam năm 2015;

– Doanh nghiệp Tp.HCM tiêu biểu năm 2016;

2. Mối quan hệ với tổ chức phát hành

Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh là cổ đông sáng lập và là cổ đông lớn của Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. HFIC hiện đang nắm giữ 37.500.000 cổ phần, tương đương 28,90% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Tỷ lệ sở hữu quyền mua cổ phần thoái vốn/Tổng số lượng quyền mua cổ phần đang lưu hành:

Bảng số 1: Tỷ lệ sở hữu quyền mua trên tổng số lượng quyền mua đang lưu hành

Stt	Diễn giải	Giá trị	Đơn vị tính
1	Tổng số lượng quyền mua cổ phần HSC của đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu	129.554.168	Quyền mua

2	Số quyền mua cổ phần HSC thuộc sở hữu của HFIC dự kiến chuyển nhượng	37.500.000	Quyền mua
3	Tỷ lệ quyền mua cổ phần HSC của HFIC dự kiến chuyển nhượng/Tổng số lượng quyền mua cổ phần HSC của đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu	**28,90%**	

Nguồn: HFIC

4. Tỷ lệ sở hữu quyền mua cổ phần thoái vốn/Tổng số lượng quyền mua cổ phần đang sở hữu:

Bảng số 2: Tỷ lệ sở hữu quyền mua thoái vốn trên tổng số lượng quyền mua đang sở hữu

Stt	Diễn giải	Giá trị	Đơn vị tính
1	Tổng số lượng quyền mua cổ phần HSC thuộc sở hữu của HFIC	37.500.000	Quyền mua
2	Số lượng quyền mua cổ phần HSC của HFIC dự kiến chuyển nhượng	37.500.000	Quyền mua
3	Tỷ lệ số lượng quyền mua cổ phần HSC của HFIC dự kiến chuyển nhượng/Tổng số lượng quyền mua cổ phần HSC thuộc sở hữu của HFIC	**100%**	

Nguồn: HFIC

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1.1. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

Tổ chức phát hành : **Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.**

Tên giao dịch : **Ho Chi Minh city Securities Corporation**

Tên viết tắt : **HSC**

Trụ sở chính : Lầu 5&6 Tòa nhà AB Tower, 76 Lê Lai, P. Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-28) 3823 3299 Fax: (84-28) 3823 3301

Website : www.hsc.com.vn

Logo :

Giấy CNĐKDN : Số 11/GPHĐKD cấp lần đầu ngày 29 tháng 4 năm 2003 do UBCKNN cấp và được điều chỉnh ngày 02 tháng 3 năm 2017.

Vốn điều lệ hiện tại : **1.297.567.580.000 đồng**

Vốn thực góp hiện tại : **1.297.567.580.000 đồng**

Ngành, nghề kinh doanh:

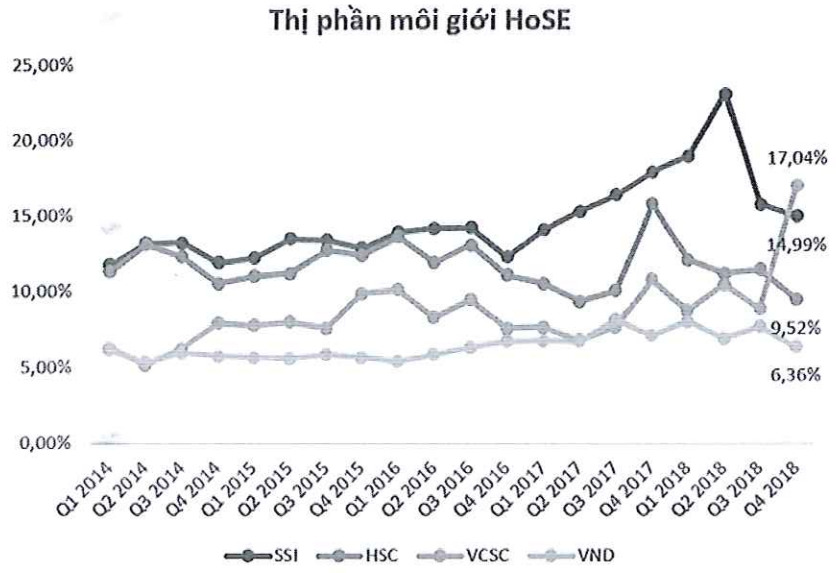
- Môi giới;
- Tự doanh;
- Bảo lãnh phát hành;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001573 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 23/04/2003 và Ủy ban Chứng khoán nhà nước cấp Giấy phép Hoạt động Kinh doanh số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003. Với số vốn ban đầu là 50 tỷ VND, HSC là một trong số ít các công ty chứng khoán trong nước có số vốn điều lệ lớn nhất năm 2003.

HSC là một trong những công ty chứng khoán chuyên nghiệp được đánh giá tốt nhất tại Việt Nam. HSC luôn nằm trong một trong những công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất Việt Nam.

<u>Biểu đồ 1</u>: Thị phần môi giới tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM



Nguồn: Cafef.vn

HSC chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) vào tháng 05 năm 2009 với mã chứng khoán HCM. Tại ngày 31/12/2017, tổng giá trị vốn cổ phần của HSC đạt 2.791 tỷ đồng (tương đương 123 triệu USD) đưa HSC trở thành một trong những công ty chứng khoán lớn nhất trong cả nước xét trên phương diện tài chính cũng như năng lực đầu tư.

Trải qua 15 năm hình thành và phát triển, HSC đã và đang khẳng định vị thế Công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam với thị phần không ngừng tăng trưởng và liên tục duy trì vị trí trong 05 công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất Việt Nam. Song song với việc phát triển các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, HSC cũng rất chú trọng đến việc truyền tải ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng thông qua việc gia tăng thực hiện các chương trình thúc đẩy sự phát triển và hoàn thiện của thị trường chứng khoán để từ đó đóng góp vào quá trình phát triển chung của Việt Nam. Tính đến nay, HSC có hệ thống mạng lưới bao gồm 01 Chi nhánh và 08 Phòng giao dịch trên cả nước với Trụ sở chính đặt tại TP.HCM

1.3. Chặng đường phát triển

Bảng số 3: Các cột mốc, thành tích HSC

Năm	Vốn điều lệ	Các cột mốc, thành tích
2003	50 tỷ đồng	Năm thành lập Công ty
2006	100 tỷ đồng	Trụ sở chính và Phòng giao dịch được chuyển đến tòa nhà Capital Palace, số 6 Thái Văn Lung, Quận 1, TP.HCM
2007	200 tỷ đồng	Thành lập chi nhánh Hà Nội tại số 6 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm. Phát hành cổ phiếu cho các Cổ đông chiến lược HDBank và FIDICO.
2008	395 tỷ đồng	Ra mắt Trung tâm hỗ trợ khách hàng PBX và hệ thống giao dịch trực tuyến VI-Trade cho phép giao dịch qua Internet Thành lập Phòng giao dịch Hậu Giang tại TP.HCM
2010	600 tỷ đồng	Thành lập bốn Phòng giao dịch: Trần Hưng Đạo và 3 Tháng 2 tại TP.HCM, Bà Triệu và Kim Liên tại Hà Nội. Đổi tên và chuyển địa điểm Phòng giao dịch Hậu Giang thành Phòng giao dịch 3 tháng 2 ở TP.HCM.
2011	Hơn 998 tỷ đồng	Chuyển vị trí trụ sở chính và Trung tâm dữ liệu CNTT tới địa điểm mới tại tòa nhà AB, 76 Lê Lai. Quận 1. TP.HCM. Đóng cửa Phòng giao dịch 3 tháng 2 tại TP.HCM
2012	Hơn 1.008 tỷ đồng	HSC tăng vốn điều lệ lên hơn 1.008 tỷ VND Khai trương Phòng giao dịch Chợ lớn tại TP.HCM, đóng cửa Phòng giao dịch Bà Triệu và Phòng giao dịch Láng Hạ tại Hà Nội Kết nối trực tiếp với mạng lưới của Bloomberg và Reuters thông qua

Năm	Vốn điều lệ	Các cột mốc, thành tích
		giao thức FIX (Financial Information Exchange - Trao đổi thông tin tài chính) – giao thức điện tử tiêu chuẩn quốc tế trong việc lưu thông thông tin trước và trong quá trình giao dịch.
2013	Hơn 1.273 tỷ đồng	HSC kỉ niệm 10 năm thành lập với định hướng "Giá trị và Ảnh hưởng Tích cực". Được công nhận đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2005 cho nghiệp vụ "Cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến và môi giới chứng khoán" do TUV Rheinland (CHLB Đức) cấp
2014		Ra mắt website mới với giao diện tùy ứng và ứng dụng giao dịch trực tuyến trên iPad – HSC Trade Pro Nhận Bằng khen của Bộ Tài Chính cho những đóng góp xây dựng và phát triển Sàn Giao dịch Chứng khoán Hà Nội giai đoạn 2009 – 2014
2015		Khai trương phòng giao dịch Nguyễn Văn Trỗi tại TP.HCM và phòng giao dịch Láng Hạ tại Hà Nội. Đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì những thành tích nổi bật đóng góp vào sự phát triển chung của thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2010 – 2014. Đón nhận Bằng khen của UBND TP.HCM vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ liên tục trong nhiều năm góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố.
2016		Ra mắt HSC iTrade - một sản phẩm đột phá dựa trên các ứng dụng thương mại thông minh. Đón nhận Bằng khen của Bộ Tài chính vì đã có thành tích xuất sắc và đóng góp tích cực trong quá trình xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán VN, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.
2017		Triển khai HSC Trade cho hệ điều hành Android - ứng dụng giao dịch dành cho các thiết bị di động chạy trên hệ điều hành Android (SAMSUNG, SONY, LG, OPPO, ASUS...). Với HSC on Android, HSC đã hoàn thiện hệ sinh thái giao dịch trực tuyến của HSC trên các loại thiết bị: – HSC Trade Pro - ứng dụng giao dịch trên máy tính bảng iPad; – HSC Trade on iOS - ứng dụng giao dịch dựa trên tư duy "phong cách Apple" trên iPhone; – HSC iTrade - ứng dụng giao dịch trực tuyến trên máy tính. Nâng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài lên 100% từ ngày 19/05/2017.

Năm	Vốn điều lệ	Các cột mốc, thành tích
		Tiên phong đóng góp xây dựng và tham gia vào sự ra đời của thị trường phái sinh Việt Nam với sản phẩm giao dịch đầu tiên là Hợp đồng tương lai chỉ số VN30. Phát hành thành công 800 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp, không chuyển đổi, không đảm bảo bằng tài sản, được phát hành cho nhà đầu tư là các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước

1.4. Danh hiệu và giải thưởng

- Được bình chọn là "Nhà môi giới tốt nhất Việt Nam" tại giải thưởng Triple A Country Awards 2017 do tạp chí The Asset trao tặng.

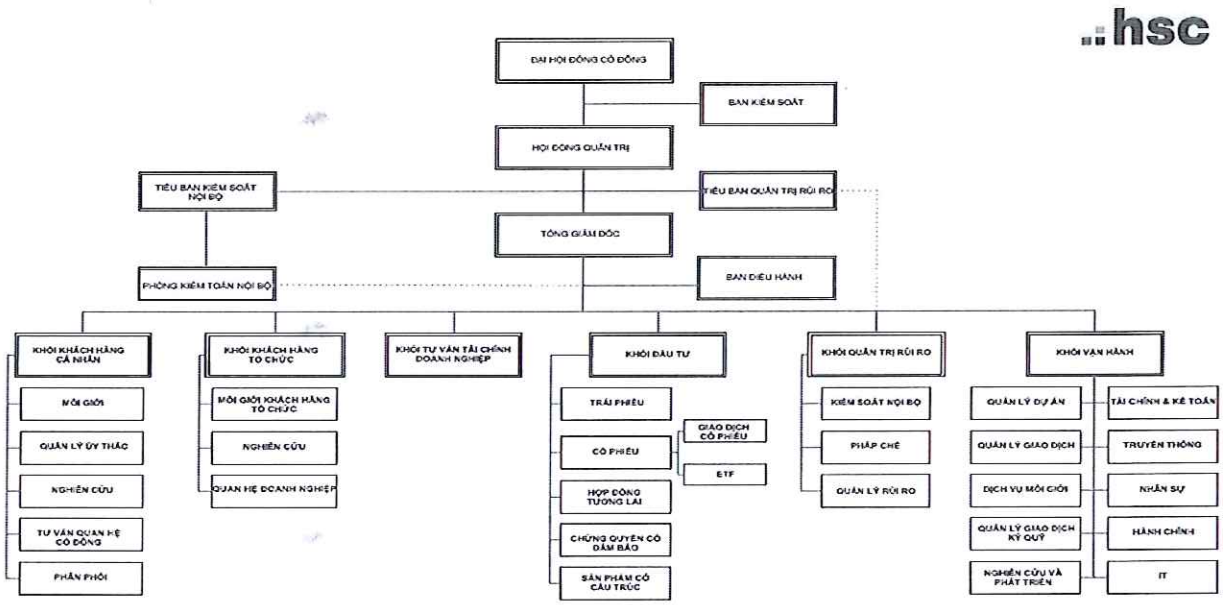
- Được vinh danh lần thứ tư trong "Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam" do tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư tổ chức.

- "Top 50 công ty niêm yết tốt nhất thị trường chứng khoán Việt Nam" do tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn lần thứ năm liên tiếp.

- Đạt Giải Nhì cuộc bình chọn Báo cáo thường niên xuất sắc nhất do Báo Đầu tư Chứng Khoán và HOSE trao tặng; Giải Báo cáo thường niên có nội dung Quản trị công ty tốt nhất 2016 do tổ chức IFC chấm điểm và trao tặng.

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức và hoạt động của HSC



Nguồn: Bản cáo bạch phát hành ra công chúng của HSC đính kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 08/GCN-UBCK ngày 24/1/2019 của UBCKNN

HSC thiết lập cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh theo mô hình công ty cổ phần trên cơ sở tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan. Tổ chức bộ máy quản lý hiện tại của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Giám đốc
- Các phòng, ban chức năng

Đại hội đồng cổ đông

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát. Quyền và nhiệm vụ cụ thể của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý công ty cổ phần, có toàn quyền nhân danh công ty cổ phần để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty cổ phần, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Luật pháp và điều lệ công ty cổ phần, các quy chế nội bộ của công ty cổ phần và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

Ban kiểm soát

Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty cổ phần. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị, Ban quản lý và điều hành.

Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các phòng, ban chức năng

Có nhiệm vụ tham mưu cho Tổng Giám đốc về quản lý chỉ đạo trong lĩnh vực phụ trách, triển khai, cụ thể hóa công việc theo chức năng nhiệm vụ của từng phòng/ban và tuân thủ các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản Luật có liên quan.

Khối khách hàng cá nhân

Khối Khách hàng Cá nhân bao gồm các bộ phận: Môi giới, Quản lý ủy thác, Nghiên cứu, Tư vấn quan hệ cổ đông, Phân phối.

– Bộ phận Môi giới: có nhiệm vụ cung cấp các nghiệp vụ giao dịch để phục vụ cho nhu cầu giao dịch của các nhà đầu tư cá nhân trong và ngoài nước, tư vấn đầu tư, dịch vụ tài trợ giao dịch chứng khoán, quản lý tài khoản ủy thác.

– Bộ phận Nghiên cứu: có nhiệm vụ thu thập thông tin thị trường và cung cấp các báo cáo và nhận định về thị trường và công ty nhằm phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư cho các khách hàng cá nhân trong và ngoài nước.

– Bộ phận Tư vấn quan hệ cổ đông: có nhiệm vụ cung cấp các sản phẩm / dịch vụ quan hệ cổ đông cho doanh nghiệp.

– Bộ phận Phân phối: có nhiệm phân phối các sản phẩm đầu tư tài chính.

Khối khách hàng tổ chức

Khối Khách hàng Tổ chức bao gồm các bộ phận: Môi giới Khách hàng tổ chức, Nghiên cứu và Quan hệ doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.

– Bộ phận Môi giới Khách hàng tổ chức: có nhiệm vụ cung cấp các nghiệp vụ giao dịch để phục vụ cho nhu cầu giao dịch của các nhà đầu tư tổ chức trong và ngoài nước.

– Bộ phận Nghiên cứu: có nhiệm vụ thu thập và xử lý các thông tin thị trường, đưa ra các báo cáo phân tích về thị trường, về nền kinh tế, về ngành kinh tế, về công ty, báo cáo phân tích kỹ thuật và một số các phân tích đặc biệt khác phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư cho các khách hàng tổ chức.

– Quan hệ doanh nghiệp và tư vấn đầu tư: sắp xếp các cuộc gặp gỡ, trao đổi doanh nghiệp, xúc tiến cơ hội hợp tác, đầu tư.

Khối tư vấn tài chính doanh nghiệp

Khối tài chính doanh nghiệp có nhiệm vụ xây dựng quan hệ với các doanh nghiệp và các nhà đầu tư tổ chức, từ đó cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính sau đây: tư vấn niêm yết, tư vấn phát hành chứng khoán (IPO), tư vấn bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn huy động vốn, cổ phiếu, trái phiếu, tư vấn mua bán và sáp nhập doanh nghiệp, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, tư vấn quản trị công ty, tư vấn quan hệ nhà đầu tư, tư vấn công bố thông tin cho các công ty đại chúng và niêm yết.

Khối đầu tư

Khối Đầu tư bao gồm các bộ phận: Tự doanh và Nguồn vốn

– Bộ phận tự doanh: sử dụng nguồn vốn của HSC thực hiện đầu tư các chứng khoán niêm yết, chứng khoán chưa niêm yết và các sản phẩm phái sinh (bao gồm hợp đồng tương lai chỉ số cổ phiếu), đảm nhiệm vai trò làm tổ chức tạo lập thị trường cho chứng chỉ quỹ ETF dựa trên chỉ số VN30, phát hành chứng quyền và làm tổ chức tạo lập thị trường và phòng ngừa rủi ro cho chứng quyền.

– Bộ phận nguồn vốn: Quản lý tài sản trên bảng cân đối của HSC thông qua hoạt động kinh doanh nguồn vốn nhàn rỗi. Các nghiệp vụ chính bao gồm đầu tư vào tiền gửi có kỳ hạn phù hợp với nhu cầu thanh khoản của HSC, đầu tư vào trái phiếu chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp, thực hiện các nghiệp vụ repo liên quan đến trái phiếu, thu xếp các nguồn vốn ngắn và dài hạn để cung cấp cho các bộ phận kinh doanh.

– Quản lý rủi ro cho vay ký quỹ: chịu trách nhiệm trong quản lý danh mục cho vay phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh của HSC và đảm bảo tuân thủ quy định về cho vay ký quỹ hiện hành. Việc quản lý danh mục bao gồm việc lựa chọn danh mục cổ phiếu, xác định các giới hạn và tỷ lệ cho vay theo từng thời kỳ.

Khối quản trị rủi ro

Khối Quản trị rủi ro bao gồm các bộ phận: Kiểm soát nội bộ, Pháp chế

– Bộ phận Kiểm soát nội bộ: Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tính tuân thủ đảm bảo các hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật và quy định nội bộ bao gồm: sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản công ty, báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, … thông qua các biện pháp kiểm soát thích hợp.

– Bộ phận Pháp chế: Thực hiện công việc mang tính pháp lý theo đúng các tiêu chuẩn đã được thiết lập trong ngành luật về thương lượng, rà soát hợp đồng, phê duyệt đề xuất đầu tư, quản lý các vụ việc tố tụng / tranh chấp, phát triển chính sách, quản trị cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật và rủi ro pháp lý nhằm đảm bảo rằng các hoạt động của Công ty tuân thủ quy định nội bộ và quy định pháp luật có liên quan.

Khối vận hành

Khối Vận hành bao gồm các bộ phận: Sáng kiến thay đổi, Quản lý giao dịch, Dịch vụ môi giới, Quản lý giao dịch ký quỹ, Nghiên cứu và Phát triển, Tài chính & Kế toán, Truyền thông, Nhân sự, Hành chính, Công nghệ thông tin

– Bộ phận Sáng kiến thay đổi: có nhiệm vụ rà soát và phát triển hệ thống vận hành OEMS (Operational Excellence Management System) của HSC qua việc thể chế hóa, cải tiến và xâu chuỗi các qui trình kinh doanh/vận hành với hệ thống công nghệ và con người. Mục tiêu chính của OEMS là hỗ trợ HSC vận hành hiệu quả, linh hoạt, quản lý rủi ro tốt trong việc thực thi kế hoạch kinh doanh.

– Bộ phận Giao dịch và Dịch vụ: chịu trách nhiệm cung cấp các dịch vụ liên quan đến các sản phẩm của Công ty cho khách hàng. Đối với sản phẩm chứng khoán, các dịch vụ này bao gồm quản lý tài khoản đầu tư, quản lý sổ cổ đông, hỗ trợ cho các giao dịch OTC và các giao dịch mua bán chứng khoán, dịch lưu ký chứng khoán, và ủy thác đấu giá cho khách hàng. Đối với sản phẩm phái sinh, các dịch vụ cung cấp bao gồm quản lý tài khoản, ký quỹ và thanh toán bù trừ cho các tài khoản của khách hàng và tài khoản của Công ty.

– Bộ phận Quản lý giao dịch ký quỹ: có chức năng và nhiệm vụ quản lý vận hành như sau:

+ Đối với thị trường cơ sở, bộ phận có nhiệm vụ quản lý các hợp đồng và cấp hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ của khách hàng, thông báo tăng giảm mã chứng khoán cho vay Giao dịch Ký quỹ, cập nhật, thay đổi trạng thái liên quan đến tài khoản giao dịch ký quỹ và mã chứng khoán giao dịch ký quỹ trên hệ thống, thông báo yêu cầu ký quỹ bổ sung, bán giải chấp tài sản đảm bảo để đưa tài khoản về ngưỡng an toàn, theo dõi và thu hồi nợ vay Giao dịch Ký quỹ.

+ Đối với thị trường phái sinh, bộ phận có nhiệm vụ quản lý sau giao dịch, thông báo bổ sung tiền ký quỹ, thực hiện đóng vị thế các tài khoản có trạng thái bắt buộc đóng vị thế.

– Bộ phận Nghiên cứu và phát triển: chịu trách nhiệm nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho Công ty, bao gồm các sản phẩm trên thị trường phái sinh như hợp đồng tương lai chỉ số và chứng quyền có bảo đảm. Các nghiệp vụ chính bao gồm thiết kế sản phẩm, lập hồ sơ phát hành, chuẩn bị các tài liệu hướng dẫn và tổ chức đào tạo về sản phẩm cho khách hàng và các phòng ban nội bộ của Công ty.

– Bộ phận Tài chính và kế toán: chịu trách nhiệm ghi nhận sổ sách theo ngày và theo tháng, lập bao cáo tổng hợp, báo cáo quản trị, báo cáo thuế và báo cáo cho các cơ quan chức năng. Lập các báo cáo chi tiết hàng tháng ngay sau khi tháng kinh doanh kết thúc, theo dõi việc thực hiện kế hoạch của các bộ phận kinh doanh và kế hoạch chi phí của các bộ phận trong Công ty.

– Bộ phận Truyền thông: có chức năng làm đầu mối của Công ty trong việc cung cấp các thông tin và thông điệp ra bên ngoài cho báo chí, thực hiện công bố thông tin và kiểm soát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển thương hiệu, quản lý hình ảnh công ty và kiểm soát, xử lý khủng hoảng thông tin, tổ chức các hoạt động sự kiện liên quan đến cổ đông, các hoạt động sự kiện nội bộ xây dựng văn hóa công ty, tổ chức các hoạt động hỗ trợ cộng đồng theo tinh thần chia sẻ trách nhiệm xã hội của Công ty.

– Bộ phận Nhân sự: có nhiệm vụ tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, phân bổ nguồn nhân lực hợp lý để hỗ trợ các phòng ban khác và hỗ trợ sự phát triển chung của Công ty. Xây dựng các chế độ, chính sách đãi ngộ nhân viên, xây dựng và bình ổn môi trường làm việc, tạo dựng văn hóa trong Công ty.

– Bộ phận Hành chính: có nhiệm vụ quản lý tài sản của Công ty và hỗ trợ các phòng ban trong các công tác hành chính.

– Bộ phận Công nghệ thông tin: có hai vai trò chính: quản lý dịch vụ công nghệ thông tin và quản lý an ninh mạng. Đối với việc quản lý dịch vụ công nghệ thông tin, bộ phận CNTT có trách nhiệm phát triển hệ thống giao dịch lõi của HSC và đảm bảo hệ thống CNTT được duy trì liên tục. Đối với việc quản lý an ninh mạng, bộ phận CNTT có trách nhiệm đảm bảo an toàn dữ liệu của Công ty trước những nguy cơ mới liên quan đến an ninh mạng.

3. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ

3.1. Cơ cấu vốn cổ phần

Bảng số 4: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 31/8/2018

STT	Danh mục	Số CP nắm giữ	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
A	**Cổ đông trong nước**	50.667.068	3.324	39,11%
2	Tổ chức	39.800.722	65	30,72%
3	Cá nhân	10.866.346	3.259	8,39%
B	**Cổ đông nước ngoài**	78.887.100	214	60,89%
1	Tổ chức	78.226.395	67	60,38%
2	Cá nhân	660.705	147	0,51%
TỔNG CỘNG		**129.554.168**	**3.538**	**100%**

Nguồn: CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng số 5: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/08/2018

Họ tên	Địa chỉ	Số Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Dragon Capital Markets Limited (DC)	P.1901, Tầng 19, Mê Linh, Số 02, Ngô Đức Kế, Quận 1, Tp.HCM	39.278.810	30,27%
Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Tp.Hồ Chí Minh	33-39 Pastuer, Quận 1, Tp.HCM	37.500.000	28,90%
PXP Việt Nam Emerging Equity Fund Linited	6th Floor, Opera view building, 161 Đồng Khởi, Quận 1, TP.HCM	8.778.341	6,77%
Tổng cộng		**85.557.151**	**65,94%**

Nguồn: CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

3.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Bảng số 6: Danh sách cổ đông sáng lập và số cổ phần nắm giữ ngày 31/08/2018

Họ tên	Địa chỉ	Số Cổ phần	Tỷ lệ (%)
Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Tp.Hồ Chí Minh	33-39 Pastuer, Quận 1, Tp.HCM	37.500.000	28,90%

Nguồn: CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

3.4. Thông tin chung về Công ty mẹ/ công ty con/ công ty liên doanh, liên kết:

✓ ***Danh sách những công ty con của Công ty:*** *Không có*

✓ ***Những Tổ chức đang nắm quyền kiểm soát Công ty:*** *Không có*

4. Tình hình hoạt động kinh doanh

4.1. Sản phẩm dịch vụ chính

Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong ngành chứng khoán,. HSC cung cấp đầy đủ các hoạt động kinh doanh chứng khoán và tư vấn tài chính doanh nghiệp bao gồm:

Dịch vụ môi giới

- Mở tài khoản giao dịch;
- Môi giới: cổ phiếu, trái phiếu, phái sinh, chứng chỉ quỹ;
- Tư vấn & quản lý tài khoản;
- Quản lý giao dịch tiền;
- Lưu ký;
- Phân phối chứng chỉ quỹ;
- Báo cáo và quản lý sổ cổ đông cho cổ phiếu OTC;

- Quản lý ủy thác;
- Đại lý đấu giá IPO;

Dịch vụ tài chính

- Giao dịch ký quỹ;
- Ứng trước tiền bán;
- Môi giới, đấu thầu và repo trái phiếu chính phủ;
- Tài trợ vốn ngắn hạn cho đấu thầu trái phiếu chính phủ;

Giao dịch điện tử

- Web trading;
- Mobile trading;
- DMA & STP;
- FIX;
- OMGEO;
- Contact center;
- SMS;

Tư vấn tài chính doanh nghiệp

- Tư vấn cổ phần hóa doanh nghiệp;
- Tư vấn thoái vốn đầu tư cổ phần tại doanh nghiệp nhà nước;
- Tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp;
- Tư vấn tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp;
- Tư vấn niêm yết cổ phiếu trên TTCK;
- Tư vấn mua bán & sáp nhập doanh nghiệp (M&A);

Tư vấn huy động vốn trên thị trường vốn trong và ngoài nước

- Tư vấn phát hành (đại chúng và riêng lẻ);
- Bảo lãnh phát hành;
- Tư vấn thoái vốn;
- Tư vấn phát hành riêng lẻ;

Báo cáo phân tích thị trường

- Vĩ mô & chiến lược;
- Phân tích ngành;
- Phân tích cổ phiếu;
- Phân tích kỹ thuật;
- Phân tích định giá cổ phiếu;

Hỗ trợ khách hàng

- Tư vấn trực tiếp với chuyên viên phân tích;
- Tổ chức cho khách hàng đi thăm doanh nghiệp;
- Tổ chức hội thảo giới thiệu cơ hội đầu tư cho khách hàng tại Việt Nam và nước ngoài;

Đầu tư tự doanh

- Cổ phiếu;
- Trái phiếu;

- Chứng chỉ quỹ;
- Phái sinh;
- Chứng quyền có bảo đảm;

4.2. Cơ cấu doanh thu thuần

Bảng số 7: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2016 –2018

Đơn vị tính: triệu đồng

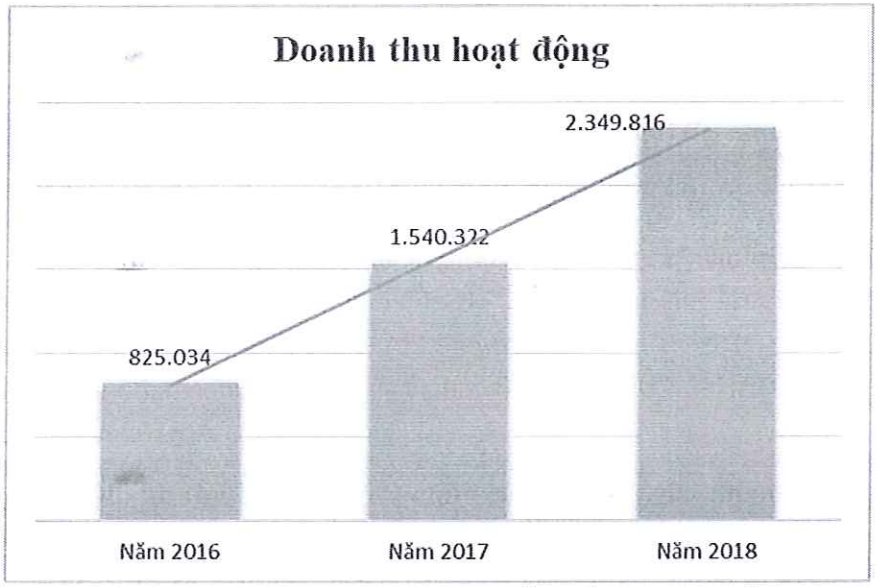
Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	2017/2016		2018/2017	
				Giá trị	+/- % so với năm trước	Giá trị	+/- % so với năm trước
Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/ lỗ (FVTPL)	99.025	428.248	928.460	329.223	332,46%	500.212	116,80%
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	343.657	439.219	523.064	95.562	27,81%	83.845	19,09%
DT nghiệp vụ môi giới chứng khoán	348.957	601.942	758.849	252.985	72,50%	156.907	26,07%
DT nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	5.057	6.724	8.554	1.667	32,96%	1.830	27,22%
DT nghiệp vụ tư vấn tài chính	24.602	45.179	119.217	20.577	83,64%	74.037	163,87%
Thu nhập hoạt động khác	1.869	16.266	11.671	14.397	770,30%	-4.595	-28,25%
Tổng cộng	**823.166**	**1.537.578**	**2.349.816**	**714.411**	**86,79%**	**812.236**	**34,57%**

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC quý 4/2018 của HSC

Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/ lỗ (FVTPL) của HSC tăng mạnh qua các năm, năm 2017 và năm 2018 tăng lần lượt 332,46% và 116,80% so với năm trước đó. Nguyên nhân chính là do thị trường chứng khoán trong 02 năm 2017 và 2018 ổn định, các cổ phiếu thuộc nhóm VN30 nhìn chung tăng trưởng, đây là những cổ phiếu nằm trong danh mục tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/ lỗ (FVTPL) của HSC. Việc nắm giữ các cổ phiếu có giá thị trường tăng trưởng ổn định là nguyên nhân chính giúp cho HSC có được sự tăng trưởng tốt từ việc ghi nhận Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/ lỗ (FVTPL) trong 02 năm qua (năm 2017 và năm 2018).

Sự sôi động và tính thanh khoản tốt của thị trường chứng khoán trong năm 2017 và năm 2018 đã giúp cho các hoạt động kinh doanh của HSC đều có sự tăng trưởng. Đặc biệt là doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán (tăng 252.985 triệu đồng năm 2017 và 156.907 triệu đồng năm 2018) và Lãi từ hoạt động cho vay và phải thu (tăng 95.562 triệu đồng năm 2017 và 83.845 triệu đồng năm 2018).

Biểu đồ 2: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giai đoạn 2016 - 2018



Nguồn:Tổng hợp từ số liệu tài chính của HSC

4.3. Cơ cấu chi phí

Bảng số 8: Các khoản chi phí giai đoạn 2016 - 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	2017/2016		2018/2017	
				Giá trị	+/- % so với năm trước	Giá trị	+/- % so với năm trước
Chi phí hoạt động	**347.685**	**724.719**	**1.328.604**	**377.035**	**108,44%**	**603.884**	**83,33%**
Lỗ từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/ lỗ (FVTPL)	17.765	158.409	650.116	140.644	791,69%	491.707	310,40%
Chi phí dự phòng tài chính, xử lý tổn thất	65.564	156.025	155.881	90.461	137,97%	-144	-0,09%

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	2017/2016		2018/2017	
				Giá trị	+/- % so với năm trước	Giá trị	+/- % so với năm trước
khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay							
Chi phí hoạt động tự doanh	23.567	100.064	75.037	76.497	324,59%	-25.027	-25,01%
Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	206.831	285.215	414.598	78.384	37,90%	129.383	45,36%
Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	5.096	6.897	10.277	1.801	35,34%	3.380	49,01%
Chi phí nghiệp vụ tư vấn tài chính	9.996	8.970	21.556	-1.026	-10,26%	12.586	140,31%
Chi phí các dịch vụ khác	18.866	9.140	1.139	-9.726	-51,55%	-8.001	-87,54%
Chi phí QLDN	**91.966**	**123.000**	**181.439**	**31.034**	**33,75%**	**58.439**	**47,51%**
Tổng cộng	**439.651**	**847.720**	**1.510.043**	**408.069**	**92,82%**	**662.323**	**78,13%**

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC quý 4/2018 của HSC

4.4. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Bảng số 9: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	2017/2016		2018/2017	
				Giá trị	+/- % so với năm trước	Giá trị	+/- % so với năm trước
Tổng tài sản	3.616.842	6.680.572	5.256.305	3.063.748	84,71%	(1.424.267)	(21,32)%
Doanh thu hoạt động	823.166	1.537.578	2.349.816	714.412	86,79%	812.238	52,83%

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	2017/2016		2018/2017	
				Giá trị	+/- % so với năm trước	Giá trị	+/- % so với năm trước
Chi phí hoạt động	347.685	724.719	1.328.604	377.035	108,44%	603.884	83,33%
Lợi nhuận gộp	475.481	812.859	1.021.212	337.377	70,95%	208.354	25,63%
Lợi nhuận trước thuế	385.383	692.601	842.186	307.218	79,72%	149.584	21,60%
Lợi nhuận sau thuế	304.531	554.059	675.480	249.528	81,94%	121.421	21,91%
Vốn góp của chủ sở hữu	1.272.568	1.297.568	1.297.568	25.000	1,96%	-	-
Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	30,28%	53,38%	64,90%	23,09%	-	11,53%	-
Tỷ lệ cổ tức	17%	21%	15,00% (*)	4,00%	-		-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC quý 4/2018 của HSC

(*) Theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2018, Đại hội đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đã thông qua tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 là 15%.

4.5. Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán

Ý kiến của kiểm toán viên theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định, hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Ý kiến của kiểm toán viên theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh

nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán đang hoạt động.

4.6. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Thị trường chứng khoán ổn định là nền tảng giúp Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đạt được những kết quả kinh doanh thuận lợi trong năm 2017 và năm 2018. Hoạt động môi giới, giao dịch ký quỹ và tư vấn tài chính doanh nghiệp được hưởng lợi khi kinh tế tăng trưởng cao và thị trường chứng khoán sôi động.

- Những diễn biến thuận lợi của thị trường chứng khoán và tăng trưởng của nền kinh tế năm 2017 đã tạo đà tâm lý tích cực cho nhà đầu tư tham gia giao dịch trên thị trường: VN-Index tiệm cận mốc 1.000 điểm trong tháng 12/2017; tổng giá trị giao dịch bình quân cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đạt gần 4.981 tỷ đồng/phiên, tăng 63% so với bình quân năm 2016.

- Riêng năm 2018, thị trường chứng khoán có thời điểm đạt mức cao với VNINDEX đạt 1.211,34 điểm (ngày 10/4/2018); giá trị giao dịch trung bình 3 tháng đầu năm lên tới hơn 7.500 tỷ đồng/phiên. Nhưng những bất ổn về kinh tế và chính trị thế giới làm TTCK Việt Nam biến động mạnh; kết thúc năm 2018, VNINDEX chỉ còn 892,54 điểm, giảm hơn 9,3% so với đầu đầu năm. Tuy rằng kết quả này khá khiêm tốn so với mức tăng trưởng ấn tượng của năm 2017, nhưng nếu so với diễn biến của các thị trường mới nổi khác trong khu vực như Trung Quốc, Indonesia, Philippines…, thị trường chứng khoán Việt Nam cho thấy sự ổn định hơn hẳn.

Bên cạnh đó, việc thoái vốn các Công ty Nhà nước cũng sẽ là một động lực chính cho thị trường: trong khi năm 2017 chỉ thoái vốn 135 doanh nghiệp thì sang năm 2018 con số này tăng lên 181 doanh nghiệp.

Bên cạnh yếu tố tích cực từ thị trường chứng khoán, sự nỗ lực của tập thể nhân viên HSC cùng với định hướng kế hoạch kinh doanh hợp lý của Hội đồng quản trị và Ban điều hành HSC cũng là yếu tố cốt lõi cho hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của HSC trong những năm gần đây.

5. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

5.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Là một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được thành lập và hoạt động tại Việt Nam, HSC đã đạt được những vị thế nhất định trong ngành chứng khoán – tài chính sau hơn 15 năm hoạt động và phát triển. Về quy mô hoạt động, HSC liên tục là một trong những công ty có vốn điều lệ và tổng tài sản lớn nhất trên thị trường từ lúc hình thành cho đến nay. Đến tháng 9 năm 2018, HSC có 651 nhân viên, 1 chi nhánh và 8 Phòng Giao dịch ở Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội, với 4 mảng hoạt động chính là môi giới chứng khoán, nghiên cứu, tài chính doanh nghiệp, và tự doanh.

Toàn thị trường tính đến năm 2017 có hơn 70 công ty chứng khoán lớn nhỏ, nhưng HSC luôn nằm trong top những công ty dẫn đầu, với 11,2% thị phần khách hàng trên 2 sàn giao dịch trong năm qua; trong đó chủ yếu từ sàn HSX. Trong tương lai khi thị trường chứng khoán

tiếp tục phát triển bền vững, với năng lực về tài chính, nhân sự, cùng sự minh bạch trong quản trị và linh hoạt trong điều hành, HSC tin tưởng sẽ phát huy được các tiềm năng hiện có và vươn lên chiếm lĩnh vị thế đứng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Bảng số 10: So sánh một số Công ty đầu ngành tại thời điểm 31/12/2018

Đơn vị tính: triệu đồng

Mã cổ phiếu	HCM	SSI	FTS	VCI	VND	MBS
1. Vốn điều lệ	1.272.568	5.100.637	1.093.133	1.629.999	2.204.302	1.221.243
2. Doanh thu	2.349.816	3.672.838	695.244	1.821.479	1.553.352	1.041.606
3. Lợi nhuận gộp	842.083	1.567.030	541.956	822.622	461.405	194.668
4.Tỷ lệ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2015 - 2018	146,8%	116%	155%	151%	127%	278%
5. ROE	22,1%	14,2%	24,8%	22,6%	12,6%	12,1%
6. ROA	12,9%	5,5%	19,6%	12,6%	3,6%	4,7%

Nguồn: Tổng hợp theo Chứng thư thẩm định giá số 237/19/CT.SACC ngày 05/03/2019 của Công ty cổ phần Tư vấn & Thẩm định giá Đông Nam

Ghi chú:

- HCM : CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- SSI : CTCP Chứng khoán SSI
- FTS : CTCP Chứng khoán FPT
- VCI : CTCP Chứng khoán Bản Việt
- VND : CTCP Chứng khoán VNDIRECT
- MBS : CTCP Chứng khoán MB

5.2. Triển vọng phát triển của ngành

Triển vọng vĩ mô Việt Nam giai đoạn 2019-2020 được dự báo kéo dài đà tăng trưởng ổn định và tích cực. Việc thị trường chứng khoán Việt Nam được đưa vào danh sách theo dõi nâng hạng của FTSE là một yếu tố có ảnh hưởng rất tích cực đến triển vọng phát triển của thị trường, dự báo sẽ thu hút một lượng lớn vốn đầu tư ngoại trong tương lai gần. Với những điểm sáng như vậy, thị trường chứng khoán Việt Nam đang dần hoàn thiện để trở nên minh bạch và hiệu quả hơn, thu hút được lượng vốn đầu lớn của nhà đầu tư trong và ngoài nước, đạt mục tiêu được công nhận là thị trường mới nổi như chính phủ đã đề ra.

Sau đà bứt phá được đánh giá là cao nhất trong vòng 10 năm trở lại đây, thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2019 được kỳ vọng sẽ tiếp đà tăng trưởng. Trong năm 2017 nhà đầu tư nước ngoài mua ròng gần 26.000 tỷ đồng cổ phiếu, tổng giá trị danh mục tăng mạnh 81% so với cuối năm trước. Trong năm 2018, nhà đầu tư nước ngoài vẫn mua ròng lên đến

41.783 tỷ đồng, tương đương gần 1,9 tỷ USD. Những con số trên là tín hiệu tích cực cho thị trường chứng khoán Việt Nam.

Kế hoạch thoái vốn Nhà nước giai đoạn 2017 – 2020 của Chính phủ là gần 65.000 tỷ đồng. Bên cạnh đó, hoạt động cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước vẫn đang tiếp tục thực hiện từ nay đến năm 2020. Việc cổ phần hóa và thoái vốn các công ty nhà nước được kỳ vọng sẽ mang lại không chỉ nguồn vốn mới cho thị trường mà còn giúp tăng thanh khoản và độ minh bạch của các công ty được thoái vốn.

Bên cạnh những tích cực trên, kinh tế chính trị thế giới vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, những dấu hiệu tăng nóng của thị trường bất động sản Việt Nam,... là những rủi ro tiềm ẩn cho nền kinh tế Việt Nam trong năm 2019 và có khả năng gây ảnh hưởng không nhỏ đến thị trường chứng khoán Việt Nam cũng như hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động trong ngành chứng khoán.

6. Chính sách đối với người lao động

6.1. Cơ cấu lao động

Tính đến thời điểm 31/8/2018, HSC có tổng số 651 lao động. Cán bộ nhân viên của HSC chủ yếu là các cán bộ có trình độ Đại học trở lên được đào tạo tại các trường Đại học uy tín trong và ngoài nước về trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và quản trị kinh doanh. Cơ cấu lao động theo trình độ tính đến ngày 31/8/2018 được phân bổ như sau:

Bảng số 11: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/8/21018

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động	**651**	**100%**
Đại học và trên đại học	619	95.08%
Cao đẳng	10	1.54%
Trung cấp nghề	1	0.15%
Phổ thông trung học	21	3.23%

Nguồn: HSC

6.2. Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

Chế độ làm việc

Công ty tổ chức làm việc 8h mỗi ngày, 5 ngày mỗi tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ hợp đồng, dự án hoặc các công việc cần giải quyết gấp thì Công ty bố trí làm thêm giờ. Công ty có chính sách phù hợp đảm bảo quyền lợi của người lao động theo quy định của Nhà nước với mức đãi ngộ thỏa đáng nhằm ghi nhận đóng góp của cán bộ nhân viên đối với Công ty.

Nghỉ phép, lễ, tết

Cán bộ nhân viên toàn Công ty được nghỉ Lễ, Tết theo đúng Quy định của Luật lao động, các CBNV có thâm niên công tác từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc

Điều kiện làm việc

Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc hiện đại cần thiết cho CBNV. Tạo điều kiện tốt nhất phục vụ cho công việc trong từng phòng/ban của Công ty. Luôn đáp ứng đầy đủ nhu cầu chính đáng của tất cả cán bộ nhân viên trong thời gian sớm nhất

Chính sách tuyển dụng

HSC dành các chế độ tốt nhất về lương, thưởng và các chế độ đãi ngộ thỏa đáng khác đối với các cán bộ, chuyên viên giỏi, có nhiều đóng góp cho sự phát triển nhằm tạo sự khuyến khích và tinh thần làm việc, nâng cao chất lượng công việc.

Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng phát triển nguồn nhân lực thông qua việc tập trung đào tạo, nâng cáo trình độ chuyên môn, đa dạng nghiệp vụ tại các đơn vị đào tạo uy tín trong và ngoài nước.

Nhằm liên tục nâng cao chất lượng nhân sự, Công ty thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo, hội thảo nội bộ trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng mềm cho các CBNV.

Chính sách lương

Chính sách lương của HSC được xây dựng trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh của từng cán bộ nhân viên, đảm bảo cho người lao động được hưởng tất cả các chế độ theo quy định của Pháp luật phù hợp với năng lực, trình độ của từng người, đảm bảo tính cạnh tranh đối với các Công ty khác cùng ngành. Thu nhập của người lao động là tổng hợp lương cơ bản, lương kinh doanh và các khoản thưởng khác tùy theo cống hiến của người lao động. Trong đó, lương cơ bản được xây dựng trên cơ sở chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm đối với từng vị trí công việc. Lương kinh doanh được xây dựng trên cơ sở chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và sự đóng góp của từng Người lao động vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.

Bảng số 12: Thu nhập bình quân của người lao động

Năm	2015	2016	2017
Thu nhập bình quân	14.000.000	16.000.000	20.000.000

Nguồn: Công ty Cp Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Chính sách thưởng

Quy định khen thưởng áp dụng với toàn thể CBNV có thành tích trong lao động và nghiêm chỉnh chấp hành nội quy của Công ty. Chính sách thưởng được áp dụng như sau:

- Được tuyên dương trước toàn Công ty.
- Được cân nhắc áp dụng các chế độ khen thưởng như: thưởng đột xuất, thưởng tháng, thưởng quý, thưởng năm bằng tiền mặt hoặc cổ phần của Công ty và áp dụng chế độ nâng lương (theo quy chế lương của Công ty).
- Được tham gia các khóa đào tạo chuyên môn miễn phí theo yêu cầu công việc.

– Được hưởng các chế độ đãi ngộ khác như tham gia mua cổ phiếu ưu đãi của Công ty, đi du lịch, nghỉ dưỡng trong và ngoài nước dựa trên kết quả kinh doanh của Công ty trong từng thời kỳ.

Bảo hiểm và phúc lợi

HSC thực hiện trích nộp đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Pháp luật. Công đoàn công ty thường xuyên quan tâm đến đời sống hàng ngày của CBNV. Hàng năm, Công ty tổ chức cho toàn thể CBNV được đi du xuân đầu năm và nghỉ mát mùa hè tại các khu du lịch cao cấp trong nước. Các hoạt động của Công ty và công đoàn Công ty là các hoạt động tích cực gắn kết người lao động trong Công ty xây dựng lên một HSC vững mạnh.

Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động:

Với mục tiêu chú trọng đầu tư và phát triển nguồn nhân lực dài hạn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đã chứng tỏ được sự thành công qua nhiều năm hoạt động kinh doanh với trọng tâm tập trung vào yếu tố con người. Trong đó, các đợt Phát hành Cổ phiếu theo Chương trình Lựa Chọn cho Nhân viên - ESOP được thực hiện từ năm 2007 đã góp phần không nhỏ trong chiến lược giữ người tài làm việc ổn định và lâu dài tại công ty. Để thỏa điều kiện tham gia chương trình, các nhân viên phải đạt được một số yêu cầu nhất định về mức đánh giá hiệu quả công việc, số năm làm việc và cam kết gắn bó với Công ty.

7. Chính sách cổ tức

Công ty có chủ trương chi trả một mức cổ tức hợp lý trong phạm vi lợi nhuận sau thuế, sau khi trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Mức cổ tức được chi trả đảm bảo cân đối giữa lợi ích trước mắt của các cổ đông và lợi ích lâu dài (phần để lại để bổ sung vốn kinh doanh). Cổ tức cụ thể trả hàng năm, do Hội đồng Quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Bảng số 13: Tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm 2016 – 2017 và dự kiến 2018

Năm	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Tỷ lệ trả cổ tức	17%	21%	15%

Nguồn: CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

8. Tình hình tài chính

8.1. Vốn điều lệ

Bảng số 14: Vốn điều lệ

Đơn vị: triệu đồng

Nguồn vốn	Năm 2016	Năm 2017	Quý 4/2018
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.581.839	1.625.309	1.625.018
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	117.013	129.757	129.757
Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	117.013	129.757	129.757

Lợi nhuận chưa phân phối	572.091	832.313	1.172.044
Vốn chủ sở hữu	2.391.917	2.791.161	3.060.536

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2016, năm 2017 và BCTC quí 4/2018 của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Kể từ ngày 29/04/2003 được UBCKNN cấp giấy phép số 11/ GPHĐKD với số vốn điều lệ đăng ký là 50 tỷ đồng cho đến nay, Công ty đã thực hiện 07 (bảy) đợt tăng vốn. Vốn điều lệ của Công ty đến thời điểm hiện tại là 1.297.567.580.000 đồng.

8.2. Trích lập các quỹ theo luật định

Theo Điều lệ của Công ty, hàng năm, lợi nhuận của Công ty sau khi đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được dùng để trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông. Mức trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức do HĐQT đề xuất phải được Đại hội đồng cổ đông chấp nhận. Tình hình số dư các quỹ như sau:

Bảng số 15: Chi tiết các quỹ

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	117.013	129.757	129.757
Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	117.013	129.757	129.757
Quỹ khen thưởng phúc lợi	14.893	13.258	45.105
Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.961	3.961	3.961
Tổng cộng	**252.880**	**276.733**	**308.580**

Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC quý 4/2018 của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

8.3. Khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên tắc giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại;

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao tài sản cố định phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT – BTC của Bộ Tài chính và được ước tính như sau:

Bảng số 16: Thời gian khấu hao tài sản cố định

Danh mục	Thời gian khấu hao (Số năm)
Thiết bị văn phòng	03 – 05 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 năm
Phần mềm vi tính	03 – 04 năm

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2018, tình hình khấu hao tài sản cố định của Công ty như sau:

Bảng số 17: Tình hình khấu hao tài sản cố định

Đơn vị: triệu đồng

Diễn giải	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại / Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	**73.790**	**24.066**	**32,61%**
Phương tiện vận chuyển	4.010	1.540	38,40%
Thiết bị văn phòng	69.780	22.526	32,28%
Tài sản cố định vô hình	**64.392**	**23.357**	**36,27%**
Phần mềm máy tính	64.392	23.357	36,27%
Tổng cộng	**138.182**	**47.423**	**34,32%**

BCTC quý 4/2018 của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

8.4. Nợ phải trả

8.4.1. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Công ty thực hiện nghiêm túc việc kê khai và nộp đầy đủ các khoản phải nộp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Bảng số 18: Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Thuế thu nhập doanh nghiệp	28.854	48.296	16.685
Thuế thu nhập cá nhân giao dịch chứng khoán nộp hộ khách hàng	3.547	10.984	11.199
Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp hộ doanh nghiệp nước ngoài	4.073	5.729	3.251
Thuế nhà thầu	1.297	1.599	338
Thuế thu nhập cá nhân nộp hộ nhân viên	1.033	13.760	2.342
Thuế giá trị gia tăng	336	146	200

Tổng cộng	**39.140**	**80.514**	**34.015**

Nguồn: BCTC Kiểm toán 2016, 2017, Quý 4/2018 CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

8.4.2. Phải trả các hoạt động giao dịch chứng khoán

Bảng số 19: Thuế Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán với các sở giao dịch chứng khoán	-	180.278	83.159
Phải trả nhà đầu tư đặt cọc mua cổ phiếu	17.170	140.558	191.493
Phải trả cho các Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm Lưu ký chứng khoán	4.733	12.393	6.027
Phải trả tổ chức và cá nhân khác	15.440	19.198	34.958
Tổng cộng	**37.343**	**352.427**	**315.637**

Nguồn: BCTC Kiểm toán 2016, 2017, BCTC quý 3/ 2018 CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

8.4.3. Tình hình công nợ

Bảng số 20: Tình hình công nợ

Đơn vị: triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Nợ phải trả ngắn hạn	**1.224.925**	**3.874.368**	**2.195.769**
Vay và nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn (*)	1.000.000	2.479.755	1.554.132
Trái phiếu phát hành ngắn hạn (**)	-	800.000	150.000
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	37.343	352.426	315.637
Phải trả người bán ngắn hạn	2.936	3.327	3.467
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	39.141	80.514	34.015
Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	2.682	2.971	3.591
Chi phí phải trả ngắn hạn	19.119	50.021	58.350
Các khoản phải trả, phải nộp	108.811	92.096	31.471

CHỈ TIÊU	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
khác ngắn hạn			
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	14.893	13.258	45.106
Nợ dài hạn	**-**	**15.042**	**-**
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	15.042	-
TỔNG CỘNG	**1.224.925**	**3.889.410**	**2.195.769**

Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC quý 4/2018 của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

(*) Chi tiết Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn đến thời điểm 31/12/2018:

- *Vay ngân hàng: 1.350.000.000.000 đồng*
- *Vay thấu chi ngân hàng: 204.132.323.195 đồng*

Vay ngân hàng: là các khoản vay có thời hạn từ 1 đến 3 tháng nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh. Công ty không có khoản vay ngắn hạn nào từ các bên có liên quan tại ngày 31/12/2018.

(**) *Trái phiếu phát hành ngắn hạn:*

Theo Nghị Quyết số 10/2018/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 04 năm 2018, Công ty đã phát hành 605 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu không niêm yết, lãi suất 7,0%/năm – 8,15%/năm không tài sản đảm bảo với kỳ hạn một năm và được phép mua lại trước hạn. Vào ngày 31/12/2018, giá trị trái phiếu là 150 tỷ đồng.

8.4.4. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Các khoản vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong thời gian qua.

8.5. Các khoản phải thu

Bảng số 21: Chi tiết các khoản phải thu

Đơn vị: triệu đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
Trả trước cho người bán	425	521	2.082
Phải thu dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	370.008	471.021	725.572
Các khoản phải thu khác	35.168	46.601	54.258
Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	(34.911)	(39.584)	(39.584)
TỔNG CỘNG	**370.690**	**478.559**	**742.328**

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC quý 4/2018 của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

8.6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 22:Các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	Quý 4/ 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn [TSLĐ/Nợ ngắn hạn]	lần	2,84	1,68	2,31
- Hệ số thanh toán nhanh [(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	lần	2,84	1,68	2,31
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,34	0,58	0,42
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,51	1,39	0,72
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	lần	0,24	0,30	0,39
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	37,00%	36,03%	28,75%
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	13,04%	21,38%	23,09%
- Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	9,06%	10,76%	11,32%
- Hệ số LNST/Vốn cổ phần bình quân	%	23,93%	43,12%	35,84%
- Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	46,72%	45,03%	52,06%
- Tỷ lệ cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	17%	21%	Dự kiến 15%

Nguồn: BCTC đã được kiểm toán 2016, 2017 và BCTC quý 4/2018 của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

9. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

9.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm tài chính 2019 của Công ty

Bảng số 23:Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm tài chính 2019

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018 (Triệu đồng)	Kế hoạch Năm 2019 (triệu đồng)	+/- % so với năm 2018 %
Doanh thu thuần	2.349.816	1.666.107	-29,10%
Lợi nhuận sau thuế	675.480	681.113	0,83%
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần (%)	28,75%	40,9%	12,15%
Tỷ lệ LNST/Vốn góp chủ sở hữu bình quân (%)	35,84%	31,05%	-13,36%
Cổ tức trên mệnh giá cổ phần (%)	Dự kiến 15%	12%	-3%

Nguồn: Bản cáo bạch phát hành cổ phần ra công chúng của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đính kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24/01/2019

Căn cứ để đạt được cổ tức và lợi nhuận nêu trên:

Hoạt động kinh doanh của công ty chứng khoán chịu tác động trực tiếp của biến động thị trường chứng khoán Việt Nam. Từ năm 2016 trở lại đây, thị trường chứng khoán có dấu hiệu từng bước phục hồi sau giai đoạn ảnh hưởng của suy giảm kinh tế toàn cầu, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của các công ty chứng khoán trong đó có HSC.

Doanh thu thuần của HSC trong năm 2016 và năm 2017 lần lượt đạt 825.034 triệu đồng và 1.540.322 tỷ đồng. Riêng năm 2018, doanh thu thuần của HSC tăng mạnh, đạt 2.349.816 triệu đồng. Trong đó, riêng Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) là 928.460 triệu đồng, tăng 500.212 tỷ đồng so với năm 2017.

Trong năm 2019, với những rủi ro từ cuộc chiến thương mại toàn cầu, cùng với năm cuối cùng của chu kỳ tăng trưởng 10 năm của kinh tế Việt Nam, các chuyên gia tài chính nhìn chung đánh giá thị trường chứng khoán Việt Nam tiềm ẩn nhiều rủi ro. Vì vậy, HSC đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2019 theo hướng thận trọng với doanh thu thuần chỉ tăng 8,25% so với năm 2017 và giảm 29,1% so với năm 2018.

Trong năm 2019, Công ty có kế hoạch tăng vốn điều lệ từ mức 1.297.567.580.000 đồng lên mức 3.089.726.480.000 đồng (vốn tăng 2,3 lần) qua việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu ưu đãi cho người lao động và chào bán cổ phiếu ưu đãi cho cổ đông hiện hữu. Vốn điều lệ của HSC dự kiến tăng mạnh trong năm 2019 là nguyên nhân chính làm tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn góp chủ sở hữu bình quân của HSC năm 2018 giảm 13,36%. Cổ tức dự kiến chi trả cổ đông vì thế cũng giảm 2% so với năm 2018.

Đây là kế hoạch kinh doanh của Ban lãnh đạo HSC và chưa trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Căn cứ vào diễn biến thị trường chứng khoán trong những tháng tiếp theo của năm 2019, Ban lãnh đạo HSC có thể xem xét và điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 phù hợp với dự báo biến động thị trường chứng khoán khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên HSC năm 2019.

9.2. Ý kiến nhận định của Đơn vị tư vấn về kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp

Tại thời điểm lập kế hoạch kinh doanh nêu trên, CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chỉ mới xác định được kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2018. Vì vậy, kế hoạch kinh doanh năm 2019 có những điểm chưa tương xứng với kết quả kinh doanh đến thời điểm 31/12/2018; đặc biệt là về doanh thu hoạt động. Kế hoạch kinh doanh này nhiều khả năng sẽ có thay đổi khi Ban lãnh đạo công ty lập và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hoạt động kinh doanh của công ty chứng khoán phụ thuộc lớn vào tình hình biến động của thị trường chứng khoán Việt Nam theo từng thời điểm. Mặc dù, chứng khoán Việt Nam trong năm 2019 được các chuyên gia tài chính dự báo với những tín hiệu tích cực từ: sự dịch chuyển của dòng vốn nước ngoài quay trở lại từ thị trường phát triển sang thị trường đang phát triển, trong đó có Việt Nam; những tín hiệu tích cực của tăng trưởng kinh tế Việt Nam và chính sách điều hành kinh tế của Chính phủ trong năm 2018 *(tăng trưởng kinh tế duy trì ở mức cao, ước đạt 7%; chính sách điều hành tỷ giá ổn định, hạn chế được dòng tiền đầu cơ vào USD; Thu hút vốn FDI tiếp tục đạt mức cao 35,46 tỷ USD và là một trong các quốc gia nổi bật nhất được kỳ vọng là điểm đến của dòng vốn FDI khi dịch chuyển khỏi thị trường Trung Quốc do cuộc chiến thương mại).* Tuy nhiên, cuộc chiến thương mai Mỹ - Trung chưa có dấu hiệu hạ nhiệt; những bất ổn về kinh tế, chính trị của các quốc giá trên thế giới như: Venezuela; Pháp; kế hoạch Brexit của Anh…cho thấy kinh tế thế giới năm 2019 còn nhiều diễn biến phức tạp. Điều này có khả năng gây ảnh hưởng lớn đến thị trường chứng khoán và hiệu quả kinh doanh của các công ty chứng khoán trong năm 2019. Vì vậy, việc xây dựng kế hoạch kinh doanh của Công ty chứng khoán phụ thuộc nhiều vào sự phân tích, nhận định thị trường, cũng như định hướng kinh doanh của công ty chứng khoán.

10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành

Không có.

11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá quyền mua cổ phiếu chào bán

Không có

VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHẦN

Căn cứ:

- *Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24/01/2019;*

- *Quyết định số 158/QĐ-UBCK ngày 05/03/2019 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp nhận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;*
- *Bản cáo bạch phát hành cổ phần ra công chúng của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đính kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 24/01/2019;*
- *Nghị quyết số 02/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/10/2018 của Đại hội đồng cổ đông CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.*
- *Thông báo phát hành cổ phiếu ra công chúng ngày 30/01/2019 của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;*
- *Thông báo số 107/TB-SGDHCM ngày 01/02/2019 của Sở Giao dịch Thành phố Hồ Chí Minh về ngày đăng ký cuối cùng;*
- *Thông báo số 358/TB-SGDHCM ngày 12/03/2019 của Sở Giao dịch Thành phố Hồ Chí Minh về việc thay đổi nội dung ngày đăng ký cuối cùng;*

Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng của CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm các nội dung như sau:

1. Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu: **179.215.890** cổ phiếu; trong đó:

Bảng số 24: Thông tin về đợt phát hành cổ phần ra công chúng của HSC

I. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	
1. Số lượng cổ phần phát hành	86.369.445 cổ phần
2. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	863.694.450.000 đồng
3. Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu
4. Giá phát hành	14.000 đồng/cổ phần
5. Thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu	**Từ ngày 28/2/2019 đến ngày 06/05/2019**
6. Tỷ lệ thực hiện quyền mua	**3:2** (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, 03 quyền mua được mua 02 cổ phiếu mới. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 01 lần)
7. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)	Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn

	Văn A có 154 cổ phiếu, sẽ được mua thêm 102,66 cổ phiếu [(154 x 2 / 3)]. Do làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên cổ đông Nguyễn Văn A chỉ được mua 102 cổ phiếu mới, phần cổ phiếu lẻ thập phân (0,66) sẽ bị hủy bỏ.
8. Thời gian chuyển nhượng quyền mua	**Từ ngày 28/02/2019 đến 24/04/2019**
9. Ngày giao dịch không hưởng quyền	**20/02/2019**
10. Ngày đăng ký cuối cùng	21/02/2019
11. Lưu ý	*HFIC chào bán toàn bộ số quyền mua cổ phần này*
II. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	
1. Số lượng cổ phần phát hành	**86.369.445** cổ phần
2. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	863.694.450.000 đồng
3. Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu
4. Tỷ lệ thực hiện	**3:2** (Người sở hữu 03 cổ phiếu được nhận thêm 02 cổ phiếu mới)
5. Ngày giao dịch không hưởng quyền	**20/02/2019**
6. Ngày đăng ký cuối cùng	21/02/2019
III.Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động	
1. Số lượng cổ phần phát hành	**6.477.000** cổ phần
2. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	64.770.000.000 đồng
3. Đối tượng phát hành	Cán bộ quản lý công ty

VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN QUYỀN MUA CỔ PHẦN

1. Quyền mua cổ phần chào bán: Quyền mua cổ phần phát hành thêm của Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thuộc sở hữu của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh

2. Tổng số quyền mua cổ phần dự kiến chuyển nhượng: **37.500.000** quyền mua cổ phần (chiếm 28,90% tổng số quyền mua của đợt phát hành thêm cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu của HSC)

3. Tỷ lệ thực hiện quyền mua : **3:2** (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, 03 quyền mua được mua 02 cổ phiếu mới. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 01 lần).

	Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Nhà đầu tư Ông Nguyễn Văn B mua 154 quyền mua cổ phiếu HSC của HFIC, 03 quyền mua sẽ được mua 02 cổ phiếu mới. Ông Nguyễn Văn B sẽ được mua thêm 102,66 cổ phiếu [(154 x 2 / 3)]. Do làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên Ông Nguyễn Văn B chỉ được mua 102 cổ phiếu mới, phần cổ phiếu lẻ thập phân (0,66) sẽ bị hủy bỏ.
4. Giá khởi điểm bán đấu giá quyền mua:	**9.900 đồng/quyền mua**.
5. Phương pháp tính giá / Cơ sở tính giá khởi điểm	- Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 237/19/CT.SACC ngày 05/03/2019 của Công ty cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam, giá một quyền mua cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại thời điểm ngày 19/02/2019 là **6.179 đồng/quyền mua**. - Căn cứ Khoản 4, Điều 1, Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài Chính; Khoản 15 và Khoản 17, Điều 1, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ quy định về giá khởi điểm bán quyền mua: *"Cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc cơ quan chức năng được cơ quan đại diện chủ sở hữu ủy quyền, giao nhiệm vụ bằng văn bản lựa chọn và ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về thẩm định giá; xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn nhà nước đầu tư bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hằng năm), giá trị các quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm các giá trị văn hóa, lịch sử khác, nhãn hiệu, tên thương mại (nếu có) theo quy định của pháp luật.* *Trường hợp giá khởi điểm xác định theo quy định nêu trên thấp hơn giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn thì lấy giá tham chiếu bình quân này làm giá khởi điểm chuyển nhượng vốn khi giao dịch trên hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (sau đây gọi là sàn giao dịch chứng khoán) và giao dịch ngoài sàn giao dịch chứng khoán để chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết."*

6. Phương thức chuyển nhượng quyền mua	Bán đấu giá công khai
7. Tổ chức đấu giá	Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Q1, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại: (028) 3821 7713 Website: https://www.hsx.vn
8. Thời gian đăng ký, nộp tiền cọc và tổ chức đấu giá	Theo Quy chế đấu giá quyền mua cổ phần phát hành thêm của Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thuộc sở hữu Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh
9. Đối tượng mua quyền mua cổ phần	Nhà đầu tư trong và ngoài nước thỏa điều kiện tại Quy chế đấu giá quyền mua cổ phần phát hành thêm của Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thuộc sở hữu Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.
10. Đăng ký mua quyền mua cổ phần dự kiến	: Theo quy định tại Quy chế đấu giá quyền mua cổ phần phát hành thêm của Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh thuộc sở hữu Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài (tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài phải tuân thủ quy định của Pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế)	: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài được nắm giữ tối đa cổ phần HSC: **100%.** Theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP và công văn số 2622/UBCK-QLKD ngày 11/05/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về quyết định điều chỉnh tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài của Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh lên 100%. Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài (bao gồm tổ chức và cá nhân) tại Công ty tại ngày 31/08/2018 là 78.887.100 cổ phần (tương đương với tỷ lệ sở hữu là 60,89% vốn điều lệ).
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn:	: Không có
12. Các loại thuế có liên quan (thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến quyền mua cổ	❖ **Đối với Công ty**

phiếu chào bán)

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008 và Luật số 32/2013/QH13 được Quốc hội ban hành ngày 19/06/2013 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, thì mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20% được áp dụng kể từ ngày 01/01/2016.

❖ **Đối với nhà đầu tư**

Đối với nhà đầu tư cá nhân

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

✓ Đối với nhà đầu tư trong nước: thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất là 20% trên thu nhập tính thuế của cả năm hoặc áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần. Việc áp dụng thuế suất 20% trên thu nhập tính thuế cả năm phải đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 4a Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 27/06/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân và căn cứ Khoản 5 Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế thì: Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất là 20% trên thu nhập tính thuế của cả năm hoặc áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần đối với cá nhân cư trú.

✓ Đối với nhà đầu tư nước ngoài: thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất thuế thu nhập cá nhân 0,1% trên tổng số tiền nhận được từ việc chuyển nhượng.

❖ **Đối với nhà đầu tư tổ chức**

Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

✓ Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 sửa đổi bổ sung một

	số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%. ✓ Riêng đối doanh nghiệp nước ngoài, tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế.
13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:	✓ Các thông tin về việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần này được công bố đầy đủ trên trang web của Tổ chức đấu giá – Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM và Tổ chức bán quyền mua – HFIC. ✓ Các thông tin về đợt phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu có liên quan đến việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần này được Công ty cổ phần Chứng khoán Tp.HCM thực hiện công bố thông tin theo quy hiện hành và trên website của Công ty: www.hsc.com.vn .
14. Lưu ý quan trọng đối với nhà đầu tư	**Do thời gian kết thúc nộp tiền mua quyền mua cổ phần trúng đấu giá dự kiến cận kề với thời điểm chốt danh sách chuyển nhượng quyền mua (ngày 24/04/2019), Ban tổ chức đấu giá khuyến nghị nhà đầu tư liên hệ trực tiếp với HFIC ngày sau khi hoàn tất việc thanh toán tiền mua cổ phần trúng đấu giá để hoàn thành thủ tục chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho nhà đầu tư theo đúng thời gian quy định của đợt phát hành cổ phần ra công chúng của HSC.**

VIII. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO CÓ KHẢ NĂNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN

Đợt chào bán quyền mua cổ phiếu của HFIC sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán tại thời điểm chính thức chào bán, các yếu tố vĩ mô, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như sự hấp dẫn của cổ phần Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết quyền mua cổ phần dự định chào bán. Trong trường hợp không bán hết số quyền mua cổ phần dự định chào bán, HFIC sẽ xem xét việc xử lý số quyền mua cổ phần còn lại phù hợp với quy định Công ty và pháp luật hiện hành.

HSC thực hiện đợt phát hành cổ phần ra công chúng với tổng giá trị cổ phần phát hành là **179.215.890** cổ phần, dưới 03 hình thức:

- Chào bán 86.369.445 cổ phần cho cổ đông hiện hữu với giá phát hành là 14.000 đồng/cổ phần. HFIC là cổ đông hiện hữu được mua số cổ phần của việc phát hành này. Tuy nhiên, do không có nhu cầu mua thêm, HFIC thực hiện việc bán quyền mua cổ phần của mình.
- Phát hành 86.369.445 cổ phần để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn của chủ sở hữu.
- Phát hành 6.477.000 cổ phần theo chương trình lựa chọn người lao động.

Việc phát hành này sẽ gây pha loãng cổ phiếu đang lưu hành. Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra ảnh hưởng như sau:

- Giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh phụ thuộc vào tỷ lệ và giá phát hành đợt cổ phiếu mới;
- Phần trăm sở hữu hay quyền bỏ phiếu của các cổ đông hiện thời có thể giảm xuống nếu cổ đông đó không thực hiện quyền;
- Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể suy giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn;
- Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) có thể giảm do số lượng cổ phiếu tăng.

Cụ thể, tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

Trong đó:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + I_1 * PR}{(1 + I_1)}$$

- **PR (t-1)** là giá giao dịch của cổ phiếu trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền
- **PR** là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.
- $\mathbf{I_1}$ là tỷ lệ vốn tăng

Ví dụ: Giá giao dịch của cổ phiếu HSC ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền là 60.000 đồng/ cổ phiếu. Giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 14.000 đồng/ cổ phiếu. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 3:2 và phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu là 3:2. Như vậy giá thị trường điều chỉnh sẽ là:

Giá thị trường (điều chỉnh) = (60.000 + 2/3*14.000 + 2/3*0) / (1 + 2/3 + 2/3) = 29.714 đồng/ cổ phiếu

Việc phát hành một lượng lớn cổ phiếu ra thị trường cho cổ đông hiện hữu tạo ra một lượng cung lớn trên thị trường và có thể vượt quá khả năng hấp thụ của cổ đông. Đối với các cổ đông từ chối quyền mua, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu hay quyền bỏ phiếu của các cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm xuống.

Ngoài ra, *chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) cũng sẽ giảm do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành sẽ chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận như kỳ vọng.*

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + I_1 * PR}{(1 + I_1)}$$

Mức độ pha loãng EPS trong đợt chào bán này được đánh giá như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2018 của HSC theo kế hoạch là 819 tỷ đồng. Và số cổ phần lưu hành bình quân trong năm 2018 dự kiến nếu không phát hành thêm cổ phiếu là 129.562.479 cổ phần. Khi đó EPS dự kiến năm 2018 trước đợt chào bán là 6.319 đồng.

- Sau đợt chào bán, số cổ phần lưu hành dự kiến của công ty là 308.770.058 cổ phần. Giả sử HSC hoàn thành đợt phát hành vào cuối năm 2018 thì khi đó số cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2018 dự kiến là 159.513.628 cổ phiếu và EPS sẽ giảm và có giá trị bằng 5.133 đồng/ cổ phần.

Việc phát hành thêm cổ phiếu cũng có thể khiến giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) giảm khi số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên. Khi đó, BVPS sẽ được tính với công thức:

$$\text{BVPS} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách/ cổ phần sẽ giảm.

IX. MỤC ĐÍCH CỦA CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Mục đích của việc chào bán quyền mua cổ phần là nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương của Nhà nước tại các doanh nghiệp mà không cần giữ cổ phần. Việc chào bán quyền mua cổ phần của HFIC phù hợp với các quy định của pháp luật về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

X. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

TỔ CHỨC CHÀO BÁN

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 67-73, Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
33-39, Pastuer, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM
Điện thoại: (84-28) 3821 4244 Fax: (84-24) 3821 4243
Website: www.hfic.vn

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 5 & 6, AB Tower, 76 Lê Lai, Quận 1, Tp.HCM
Điện thoại: (84-28) 3823 3299 Fax: (84-28) 3823 3301
Website: www.hsc.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASC

Địa chỉ: Tầng 5A Tòa nhà Master, số 41 - 43 Trần Cao Vân, Q3, Tp.HCM
Điện thoại: (84-28) 3825 8106 Fax: (84-8) 3824 8655
Website: www.asias.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH PWC (VIỆT NAM)

Địa chỉ: 29 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
Điện thoại: (84-28) 3823 0796
Website: www.pwc.com.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 16, Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp.HCM
Điện thoại: 028 3821 7713 Fax: 028 3821 7452
Website: www.hsx.vn

TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ

CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ ĐÔNG NAM

Địa chỉ: 767, Lê Hồng Phong, Quận 10, Tp.HCM
Điện thoại: 028 3868 3446 Fax: 028 3862 3562
Website: http://thamdinhgiadongnam.com.vn

XI. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin này đã được Công ty cổ phần Chứng khoán ASC xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp.

Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua quyền mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là chào bán cổ phiếu của Tổ chức phát hành trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá mua quyền mua cổ phần cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp… cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, đấu giá công khai …. phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định tham gia đấu giá mua quyền mua cổ phần.

XII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Tp.HCM, ngày 26 tháng 3 năm 2019

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lâm Hoài Anh

XIII. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN

Tp. HCM, ngày ___ tháng ___ năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASC

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASC

Đặng Quang Tý